

PHÁT TRIỂN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÌ QUYỀN CON NGƯỜI

NGUYỄN THANH TUẤN*

Việc bảo đảm quyền con người có ý nghĩa rất quan trọng, đó là điều kiện để phát triển tự do của con người trong khuôn khổ pháp luật và đạo đức xã hội, để mọi người được hưởng các quyền dân sự và chính trị một cách bình đẳng. Bảo đảm có hiệu quả quyền con người sẽ hỗ trợ cho mỗi người tránh được sự đe dọa bởi bạo lực, áp bức, bóc lột, đói nghèo, bệnh tật và những rủi ro bất thường khác; đồng thời, được sống trong môi trường kinh tế - xã hội văn minh, lành mạnh, môi trường tự nhiên trong lành, thể hiện tính ưu việt của xã hội chủ nghĩa vì quyền con người.

Từ khóa: Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; quyền con người.

The guarantee of human rights is very important, as it is a condition for the free development of people within the framework of law and social morality so that everyone can equally enjoy civil and political rights. An effective guarantee of human rights will assist each person to avoid the threat of violence, oppression, exploitation, poverty, disease and other extraordinary risks while they can live in a civilized and healthy socio-economic environment, a healthy natural environment, demonstrating the superiority of socialism for human rights.

Keywords: Developing a socialist-oriented market economy; human rights.

NGÀY NHẬN: 06/10/2022

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 15/11/2022

NGÀY DUYỆT: 10/01/2023

1. Thực tiễn phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vì quyền con người

Thực tiễn phát triển kinh tế thị trường (KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN) vì quyền con người (QCN) được thể hiện ở các phương diện sau:

Thứ nhất, phát triển KTTT vì QCN được tích cực triển khai trên thực tế thông qua việc ban hành và thực hiện các luật, chính sách, chiến lược, kế hoạch, chương trình phát triển KTTT định hướng XHCHN, để đẩy mạnh tạo việc làm mới gắn với xóa đói, giảm nghèo, giảm bất bình đẳng, trên cơ sở trao nhiều

quyền sản xuất - kinh doanh..., cho người lao động, nhất là thanh niên, phụ nữ ở cả nông thôn và đô thị. Nhờ đó thúc đẩy thực hiện chính sách an sinh xã hội, phát triển văn hóa gắn với phát triển con người dựa trên QCN. Trên thực tế, quyền được tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, khởi nghiệp, đổi mới - sáng tạo, quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng, quyền tham gia vào đời sống chính trị, văn hóa..., là những quyền cơ bản cần được tôn trọng và bảo vệ.

** PGS.TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Thứ hai, phát triển KTTT vì QCN được thể hiện ở môi trường kinh doanh. Theo bảng xếp hạng Doing Business 2018 của Ngân hàng Thế giới (WB), xếp hạng môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng lên 14 bậc so với năm 2017, lên vị trí 68/190 nền kinh tế. Trong điều kiện nền KTTT định hướng XHCN, công tác bảo đảm QCN cơ bản diễn biến theo hướng tích cực và đạt được những thành tựu quan trọng, như: cải thiện các điều kiện kinh tế - xã hội để thúc đẩy bảo đảm và giải quyết những thách thức mới về QCN, nhất là cho những người yếu thế (người nghèo, người có công với nước, người già...); phát triển theo hướng đa dạng nhu cầu về QCN; góp phần làm thay đổi tư duy pháp lý về bảo đảm QCN; thúc đẩy công tác bảo đảm QCN tiệm cận ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn luật pháp, chuẩn mực và tập quán quốc tế, qua đó QCN, các nước trên thế giới hiểu được thành tựu về nhân quyền của Việt Nam.

Thứ ba, phát triển KTTT vì QCN thể hiện ở việc nắm vững và giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội nhằm thúc đẩy sự kết nối giữa việc “lấy con người làm trung tâm” với bảo đảm QCN nhằm phát triển toàn diện con người. Cách thức giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển nền KTTT định hướng XHCN.

Nhìn chung, kinh tế tăng trưởng liên tục trong hơn 36 năm thực hiện đổi mới đã giúp Việt Nam từ chỗ là một nước kém phát triển trở thành một nước đang phát triển có thu nhập trung bình thấp gắn liền với việc cải thiện bảo đảm QCN và đang tiếp tục niềm tin phấn đấu đến năm 2030 thành một nước có thu nhập trung bình cao với tầm nhìn đến năm 2045 thành một quốc gia phát triển hiện đại theo định hướng XHCN.

Tuy vậy, việc giải quyết mối quan hệ giữa KTTT và bảo đảm QCN còn một số hạn chế, bất cập, như:

(1) Sự tăng trưởng kinh tế chưa cao và chưa ổn định đến mức tạo ra sự đột phá trong phát triển kinh tế, văn hóa và con người. Do sự tác động của đại dịch Covid-19, tỷ lệ nghèo tính theo cách tiếp cận đa chiều vẫn ở mức cao, đặc biệt ở vùng nông thôn, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; hiện còn chênh lệch về thù lao và thụ hưởng quyền giữa nam và nữ đối với cùng một loại công việc như nhau. Phụ nữ vẫn tập trung nhiều trong các ngành, nghề thuộc khu vực phi chính thức nên có thu nhập thấp trong môi trường làm việc chưa bảo đảm và thiếu ổn định.

Về mặt văn hóa, khả năng tiếp cận giáo dục đối với trẻ em thuộc hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa còn khó khăn, hạn chế nhất định. Tình trạng bạo lực học đường thường xuyên xảy ra; tình trạng thiếu hụt lao động có tay nghề cao trong khi chất lượng giáo dục đại học chưa đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi cao của nền kinh tế. Có hiện tượng phát triển kinh tế và văn hóa chưa cùng hướng đến phát triển con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo. Do việc thực thi dân chủ ở cơ sở chưa rõ về nội dung, cách thức tổ chức thực hiện nên có nơi, có lúc trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội chưa nghiêm; dân chủ không gắn liền với kỷ luật, kỷ cương...

(2) Việc giải quyết mối quan hệ giữa KTTT và bảo đảm QCN càng trở nên phức tạp bởi những tác động đan xen cả tiêu cực và tích cực như: sự gia tăng khoảng cách giàu - nghèo và chênh lệch về điều kiện bảo đảm QCN giữa các tầng lớp dân cư trong xã hội. Sự bộc lộ một cách đa dạng, có khi gay gắt, nhiều vấn đề cũ, đồng thời xuất hiện những vấn đề mới liên quan đến bảo đảm QCN (quyền sở hữu đất và bất động sản, quyền có việc làm và nghề nghiệp, quyền của người tiêu dùng, quyền về môi trường, quyền của phụ nữ và trẻ em gái...).

Đặc biệt sự tác động của cơ chế thị trường cùng với sự tác động đa chiều của truyền

thông và dư luận xã hội qua mạng xã hội trên nền tảng internet như trong đại dịch Covid-19, đã khiến vấn đề QCN không chỉ còn giới hạn ở quyền công dân như trước đây (chẳng hạn nhân quyền qua mạng xã hội, quyền khiếu kiện, khiếu nại trong tranh chấp đất đai, quyền an toàn thân thể và nhân phẩm trẻ em gái...).

2. Những bất cập, hạn chế của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa vì quyền con người ở nước ta thời gian qua

Một là, thể chế KTTT vẫn chưa đồng bộ, đầy đủ để bảo đảm thị trường vận hành thông suốt, chưa thực sự đáp ứng yêu cầu thúc đẩy nền KTTT hiện đại và hội nhập

Hai là, vấn đề về sở hữu, quyền sở hữu tài sản, bảo đảm quyền sử dụng, quản lý, quyền tự do kinh doanh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế còn hạn chế; hiệu quả giải quyết tranh chấp, xử lý vi phạm chưa cao. Quyền tự do kinh doanh chưa được tôn trọng đầy đủ khi việc cắt giảm điều kiện kinh doanh chưa thực chất, chưa minh bạch. Môi trường đầu tư kinh doanh chưa thực sự thông thoáng, công bằng, minh bạch; cạnh tranh bất bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp, thành phần kinh tế vẫn diễn ra.

Ba là, thị trường đất nông nghiệp, quyền sử dụng đất nông nghiệp còn nhiều hạn chế, bất cập, như: quy mô đất nông nghiệp của các hộ nông nghiệp nhỏ lẻ, manh mún, khó thay đổi; từ đó, gây nhiều khó khăn cho việc tích tụ và tập trung ruộng đất để phát triển ở quy mô lớn. Thị trường bất động sản phát triển chưa bền vững, một số phân đoạn thị trường còn phát triển méo mó, các nguyên tắc thị trường chưa được vận dụng hiệu quả, thị trường bất động sản tại một số đô thị lớn, như thị trường nhà ở, nhà chung cư tăng trưởng nóng, thiếu kiểm soát. Thị trường khoa học - công nghệ quy mô còn nhỏ, kết nối cung - cầu còn nhiều hạn chế. Các doanh nghiệp ít có nhu cầu mua bán, chuyển giao công nghệ ở trong nước...

Bốn là, còn khoảng cách khá lớn về quản trị nhà nước tốt; tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình còn thấp. Thiết chế pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp trong kinh doanh yếu, nên dễ tăng rủi ro cho doanh nghiệp; việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, chi phí tuân thủ pháp luật còn cao. Các biện pháp ngăn ngừa tham nhũng chưa đạt yêu cầu đề ra; lãng phí, nhất là tham nhũng qua “lót tay”, “chung chia”, “bồi dưỡng”, vẫn còn nghiêm trọng.

3. Giải pháp thúc đẩy bảo đảm quyền con người trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thứ nhất, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quá trình chuyển đổi sang KTTT hiện đại, hội nhập theo thông lệ quốc tế. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các khung khổ thể chế theo hướng ổn định, cụ thể, minh bạch nhằm bảo đảm đầy đủ quyền tự do, an toàn trong hoạt động kinh doanh; huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực theo nguyên tắc thị trường. Đồng thời, chú trọng xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý cho các loại hình kinh doanh mới, khởi nghiệp sáng tạo (kinh doanh trực tuyến, đổi mới công nghệ, kinh tế số...) của người dân và doanh nghiệp. Trong bối cảnh hiện nay, cần ưu tiên hoàn thiện thị trường quyền sử dụng đất, bất động sản và thị trường khoa học - công nghệ, thị trường tài nguyên số (công nghệ số, dữ liệu số) để thúc đẩy huy động các nguồn lực và đổi mới - sáng tạo.

Nhà nước cần thực hiện tốt chức năng xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách, phân bổ nguồn lực phát triển (vốn, đất đai, khoáng sản, tài nguyên...) theo cơ chế thị trường. Xây dựng nhanh nền hành chính kiến tạo phát triển dựa trên chế độ chức nghiệp thực tài, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện phương thức, công cụ quản lý nhà nước chủ yếu bằng điều tiết gián tiếp, tăng cường hậu kiểm; giảm tối đa rủi ro pháp

lý và chi phí tuân thủ đối với người dân và doanh nghiệp.

Thứ hai, giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội phải theo quy trình: lấy con người làm trung tâm - bảo đảm quyền của người dân - phát triển toàn diện của mỗi con người. Thông qua quy trình này để thúc đẩy sự tham gia chủ động, tích cực của mỗi người dân trong thực hành dân chủ và giữ gìn pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội nhằm mục tiêu phát triển toàn diện con người. Cần lồng ghép QCN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xác định nghĩa vụ của Nhà nước là phải bảo đảm và phát huy QCN, nhất là quyền làm chủ của Nhân dân; bảo đảm QCN về kinh tế, văn hóa, xã hội theo quy định của pháp luật (ví dụ *Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước* năm 2017).

Thứ ba, bảo đảm tính khả thi của các QCN phù hợp với pháp luật quốc tế và Việt Nam trên cơ sở phát triển KTTT định hướng XHCN vì QCN.

(1) *Về quyền bình đẳng*: bảo đảm thực hiện đúng Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền năm 1948 (UDHR) về: mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ bình đẳng không kỳ thị (Điều 7); bảo đảm quyền bình đẳng giữa nam và nữ đối với mọi quyền kinh tế - xã hội và văn hóa (Điều 3).

(2) *Về quyền sở hữu tài sản*: bảo đảm thực hiện Điều 17 UDHR về mọi người đều có quyền sở hữu tài sản của riêng mình hoặc tài sản sở hữu chung với người khác. Không ai bị tước đoạt tài sản một cách tùy tiện.

(3) *Về quyền được trả lương*: bảo đảm thực hiện khoản 2 Điều 23 UDHR về “người làm việc được trả lương tương xứng và công bằng, đủ để bảo đảm cho bản thân và gia đình một đời sống xứng đáng với nhân phẩm, và nếu cần sẽ được bổ sung bằng những biện pháp bảo trợ xã hội khác”.

(4) *Về quyền tự do giao kết hợp đồng*: mở rộng chủ thể giao kết hợp đồng; bổ sung, sửa đổi điều kiện rút hoặc hủy để nghị giao kết

hợp đồng; bổ sung hành lang pháp lý cho giai đoạn đàm phán hợp đồng; về giới hạn tự do hợp đồng. Đối với quyền tự do thay đổi nội dung hợp đồng: sửa đổi, bổ sung Điều 420 *Bộ luật Dân sự* năm 2015. Đối với quyền tự do lựa chọn luật cho hợp đồng: các bên giao kết lưu ý lựa chọn luật áp dụng cho hợp đồng...

(5) *Về quyền tự do giải quyết tranh chấp kinh doanh*: bổ sung quy định mối quan hệ giữa giải quyết tranh chấp bằng hòa giải, trọng tài hoặc tòa án; về lựa chọn luật đối với “thỏa thuận trọng tài” và “thủ tục trọng tài”; về hòa giải theo thủ tục trọng tài; về tự do thỏa thuận lựa chọn tòa án đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài; về công nhận thỏa thuận của các bên khi giải quyết tranh chấp tại tòa án; về chủ thể có thẩm quyền hòa giải tại tòa; về vấn đề tự do lựa chọn luật giải quyết tranh chấp đối với tranh chấp có yếu tố nước ngoài.

(6) *Về quyền được chăm sóc y tế, sức khỏe*: bảo đảm thực hiện khoản 1 Điều 25 UDHR về ai cũng có quyền được hưởng một mức sống khả quan về phương diện sức khỏe và an lạc cho bản thân và gia đình kể cả y tế và những dịch vụ cần thiết.

Thứ tư, Nhà nước có trách nhiệm lồng ghép QCN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là điều kiện thiết yếu để thúc đẩy bảo đảm QCN trong thực tế. Nhà nước phải bảo đảm và phát huy QCN, nhất là quyền làm chủ của Nhân dân theo Điều 2, 3, 6, 7 và 8 trong *Hiến pháp* năm 2013 phù hợp với pháp luật quốc tế về QCN.

Thứ năm, bảo đảm QCN trong thực hiện trách nhiệm của Nhà nước về bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm bảo đảm chăm sóc sức khỏe của con người theo Điều 20, 38 và 58 *Hiến pháp* năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật □

Tài liệu tham khảo:

1. *Hiến pháp* năm 2013.
2. *Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước* năm 2017.
3. *Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền* năm 1948.